

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  
**TỔNG CỤC THỐNG KÊ**

Số: /TCTK-TTDL

V/v thông báo nghiệp vụ số 1  
Điều tra, thu thập thông tin  
về thực trạng kinh tế - xã hội  
của 53 dân tộc thiểu số năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện Phương án Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024 (Điều tra DTTS) ban hành theo Quyết định số 628/QĐ-TCTK ngày 14/7/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê; tiếp thu ý kiến góp ý tại Hội nghị tập huấn Điều tra DTTS ngày 13-14/5/2024 tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Tổng cục Thống kê hướng dẫn bổ sung một số nội dung như sau:

**1. Phiếu hỏi**

a) Câu 6 Tên thuộc dân tộc nào, được sửa như sau: Bổ sung phương án trả lời không xác định được tên thường gọi/tên dân tộc nhánh/tên gọi khác và cũng không xác định được tên dân tộc chính.

Đối với các trường hợp chọn mã “99 - Không xác định dân tộc”, điều tra viên (ĐT) tiếp tục hỏi các thông tin để phục vụ cho giám sát viên (GSV) các cấp xác định mã dân tộc đối với trường hợp này.

Phiếu hỏi được sửa lại như dưới đây:

6. [TÊN] thuộc dân tộc nào?	KINH..... 1 <input type="checkbox"/>
	DÂN TỘC KHÁC..... 2 <input type="checkbox"/>
	<input type="text"/>
	TÊN DÂN TỘC
	MÃ DÂN TỘC=99→ HỎI:
	“Các đặc trưng, phong tục tập quán của dân tộc ông/bà giống tập quán của dân tộc nào?” <input type="text"/>

Cách hỏi và ghi thông tin đối với Câu 6 như sau:

ĐT hỏi hộ dân cư (hộ) để chọn ô mã tương ứng dân tộc “KINH” hoặc “DÂN TỘC KHÁC”.

Đối với trường hợp chọn mã số “2. DÂN TỘC KHÁC”, ĐT nhập thông tin về tên thường gọi/tên gọi nhánh/tên gọi khác của dân tộc vào mục “TÊN DÂN TỘC”.

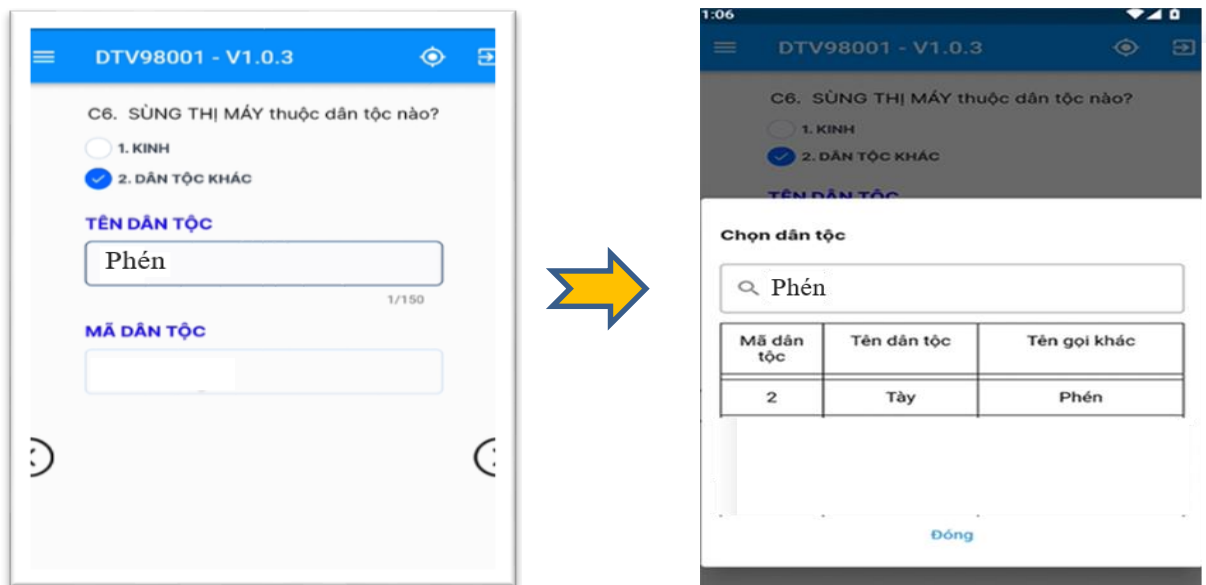
Lưu ý: ĐTV nhập tên dân tộc đầy đủ theo thông tin do hộ cung cấp, không nhập số, các ký tự lạ hoặc thông tin không phải do hộ cung cấp vào mục “TÊN DÂN TỘC” vì thông tin tại mục này rất quan trọng phục vụ cho việc tự động tìm kiếm và chọn mã dân tộc.

Sau khi nhập thông tin vào mục “TÊN DÂN TỘC” chương trình phần mềm (CAPI) sẽ hiển thị kết quả tìm kiếm của tên thường gọi/tên dân tộc nhánh/tên gọi khác đồng thời với mã và tên dân tộc (chính) tương ứng để ĐTV chọn.

- *Trường hợp 1:* Phần mềm trả ra kết quả tìm kiếm cụ thể theo mô tả, có thể có thể xảy ra hai tình huống như sau:

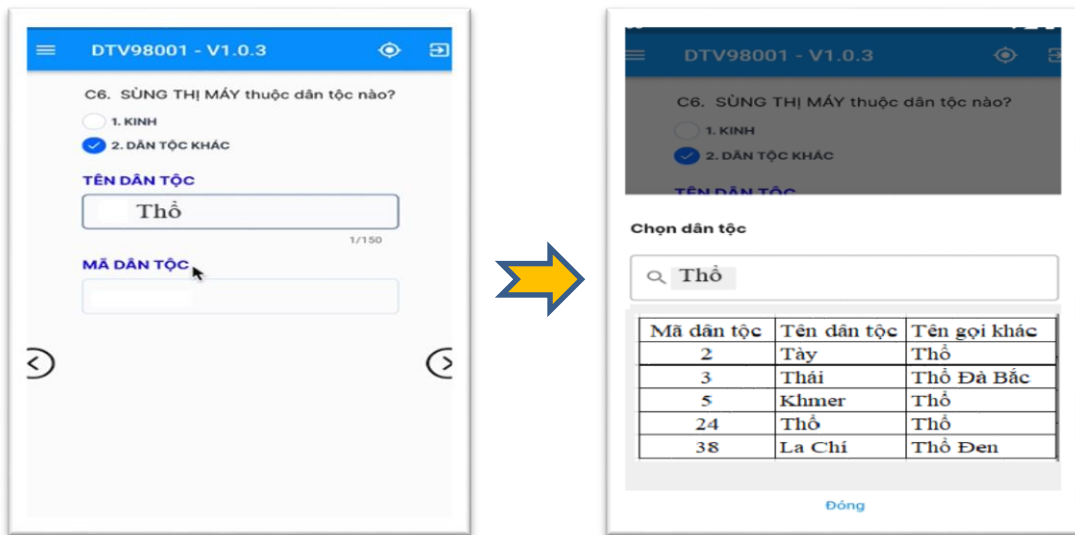
+ Chương trình CAPI trả ra 01 kết quả, ĐTV tích chọn và chuyển sang câu tiếp theo.

Ví dụ: Trường hợp mục “TÊN DÂN TỘC” trong chương trình được ĐTV nhập thông tin là “Phén”, phần mềm sẽ hiển thị kết quả tìm kiếm như sau:

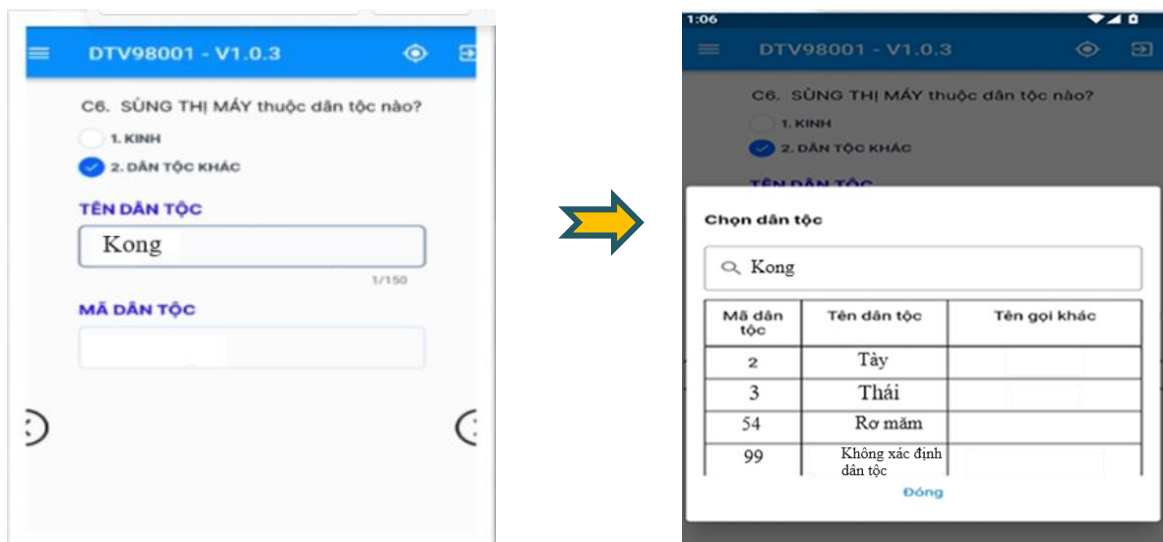


+ Khi chương trình CAPI trả ra từ 02 kết quả tìm kiếm trở lên (trường hợp này xảy ra khi tên thường gọi/tên dân tộc nhánh/tên gọi khác của dân tộc thuộc từ 02 nhóm dân tộc (chính) trở lên trong 54 dân tộc theo Danh mục dân tộc), ĐTV xác định lại với hộ để chọn chính xác tên dân tộc.

Ví dụ: Trường hợp mục “TÊN DÂN TỘC” trong chương trình được ĐTV nhập thông tin là “Thỏ”, phần mềm sẽ hiển thị các trường hợp dưới đây. Nếu là dân tộc Thỏ tại huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình chọn “Thỏ Đà Bắc”.



- Trường hợp 2: Khi chương trình CAPI không trả ra kết quả tìm kiếm theo mô tả, chương trình CAPI sẽ tự động hiển thị danh sách của 54 dân tộc (chính) và mã 99 - Không xác định dân tộc, có thể xảy ra 02 tình huống dưới đây:



+ Tình huống 01: Xác định được tên dân tộc (chính), ĐTV chọn dân tộc theo phương án trả lời của đối tượng điều tra (ĐTĐT).

+ Tình huống 02: Khi ĐTĐT không thể xác định được mình thuộc dân tộc nào trong 54 dân tộc, ĐTV chọn mã “99. Không xác định dân tộc”, đồng thời tiếp tục hỏi các thông tin để phục vụ cho GSV các cấp xác định mã dân tộc. Đối với trường hợp này, ĐTV phải hỏi thêm thông tin về “Các đặc trưng, phong tục tập quán của dân tộc ông/bà giống tập quán của dân tộc nào?” và nhập thông tin chi tiết, cụ thể do họ cung cấp. Trường hợp ĐTĐT cho biết các đặc trưng, phong tục tập quán của họ không giống dân tộc nào thì ĐTV ghi "Không".

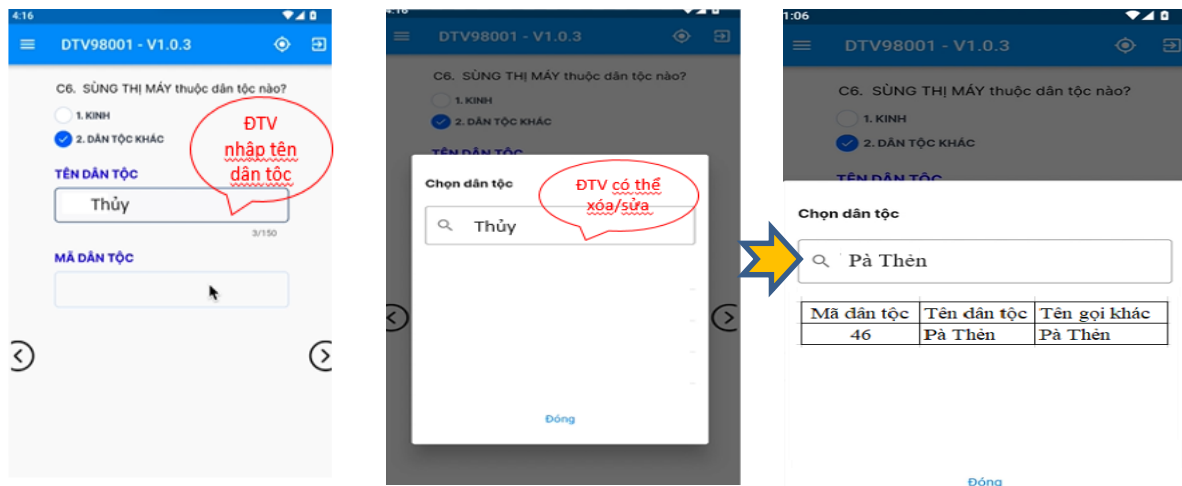
Đối với các trường hợp mã “99. Không xác định dân tộc”, công tác kiểm tra, xử lý dữ liệu được thực hiện như sau:

(i) Trên Trang Web điều hành tác nghiệp, GSV cấp huyện/cấp tỉnh căn cứ vào thông tin mô tả để xác định mã và tên dân tộc (chính) thuộc 54 dân tộc trong Danh mục dân tộc, cụ thể: (i) GSV các cấp tại địa phương trao đổi với ĐTV về từng trường hợp có mã dân tộc “99” để ĐTV kiểm tra lại và hoàn thiện phiếu (nếu có thể);

(ii) Trường hợp ĐTV không thể hoàn thiện được phiếu điều tra, GSV trao đổi với ĐTV về từng trường hợp có mã dân tộc là “99” để xác nhận về việc không thể xác định được tên và mã dân tộc. Sau đó, GSV cấp tỉnh của Cục Thống kê phối hợp với cơ quan dân tộc cấp tỉnh để kiểm tra, xác minh và xác định mã dân tộc của từng trường hợp căn cứ theo Quyết định số 121/TCTK-PPCĐ.

(iii) Tổng cục Thống kê phối hợp, thống nhất với Ủy ban Dân tộc đối với thông tin dân tộc chưa xác định được mã dân tộc đã được Cục Thống kê và Ban dân tộc tỉnh kiểm tra và xác định mã dân tộc.

**Lưu ý:** Khi sử dụng công cụ tìm kiếm mà chưa nhận được kết quả chính xác, ĐTV có thể sửa lại nội dung tìm kiếm để thu được kết quả chính xác nhất.



b) Đối với những người học chương trình “SAU TIẾN SĨ”, bổ sung mã trả lời tại Câu 18, Câu 21 và hướng dẫn ghi phiếu cụ thể như sau:

Sau tiến sĩ là chương trình đào tạo cho những người đã có bằng tiến sĩ và đủ điều kiện tuyển sinh chương trình nghiên cứu sau tiến sĩ của các đơn vị tuyển sinh.

- Câu 17 về tình trạng đi học: Quy ước đối với những người học chương trình “SAU TIẾN SĨ” được xác định là “Đi học” tại Câu 17.

- Câu 18 về trình độ giáo dục, đào tạo đang học: Bổ sung phương án trả lời “SAU TIẾN SĨ (ghi rõ, nếu có) \_\_\_\_\_”.

18. Trình độ giáo dục, đào tạo [TÊN] đang học là gì?	MẦM NON..... 1 <input type="checkbox"/>
	KT7 ←
	TIỂU HỌC/THCS/THPT: ..... 2 <input type="checkbox"/>
	LỚP ĐANG HỌC: <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
	KT4 ←
	SƠ CẤP/LÁI XE Ô TÔ ..... 3 <input type="checkbox"/>
	TRUNG CẤP..... 4 <input type="checkbox"/>
	CAO ĐẲNG..... 5 <input type="checkbox"/>
	ĐẠI HỌC..... 6 <input type="checkbox"/>
THẠC SĨ..... 7 <input type="checkbox"/>	
TIẾN SĨ ..... 8 <input type="checkbox"/>	
SAU TIẾN SĨ (ghi rõ, nếu có): ..... 9 <input type="checkbox"/>	

- Câu 21 về trình độ đạt được: Bổ sung thêm phương án trả lời “Hoàn thành sau tiến sĩ”.

21. [TÊN] đạt được các loại trình độ nào sau đây?	CÓ	KHÔNG
Sơ cấp/Giấy phép lái xe ô tô ..... 1 <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	2 <input type="checkbox"/>
ĐTV ĐỌC VÀ HỎI ĐỌC LẦN LƯỢT TỪNG TRÌNH ĐỘ		
Trung cấp ..... 1 <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	2 <input type="checkbox"/>
CAO ĐẲNG TRỞ LÊN		
Cao đẳng ..... 1 <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	2 <input type="checkbox"/>
Đại học ..... 1 <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	2 <input type="checkbox"/>
Thạc sĩ..... 1 <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	2 <input type="checkbox"/>
Tiến sĩ..... 1 <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	2 <input type="checkbox"/>
Hoàn thành sau tiến sĩ..... 1 <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	2 <input type="checkbox"/>

- Câu 22 về tổng số năm đã học xong của tất cả các trình độ đào tạo từ sơ cấp trở lên: Quy ước tính cả số năm đã học xong của chương trình sau tiến sĩ.

c) Câu 39: Câu hỏi này xác định đối với tình trạng hôn nhân hiện tại của đối tượng điều tra.

## 2. Phiếu xã

a) Câu 13: Trường hợp tuyến đường từ trung tâm xã/phường/thị trấn đến trung tâm huyện/quận/thị xã tại thời điểm điều tra đã bị xuống cấp, hỏng hóc đến mức người dân không thể đi lại được nữa, thì không xác định đây là tuyến đường chính trong câu hỏi này. ĐTV cần hỏi người cung cấp thông tin về tuyến đường mà hiện tại nhiều người dân của xã/phường/thị trấn sử dụng để đi tới trung tâm huyện/quận/thị xã và ghi các thông tin của câu hỏi theo tuyến đường hiện tại đang sử dụng.

b) Câu 14: Nếu trên cùng một tuyến đường từ thôn (bản, làng, phum, sóc,...) tới trung tâm xã/phường/thị trấn có nhiều loại đường khác nhau (Ví dụ một đoạn đã đổ bê tông, một đoạn vẫn là đường đá) và các tuyến đường này có độ dài bằng nhau thì ghi nhận loại đường có mã trả lời xuất hiện trước trong phiếu hỏi.

c) *Câu 15, Câu 16:* Trường hợp tại thời điểm 01/7/2024, nhà văn hóa của xã/phường/thị trấn; nhà văn hóa/nhà sinh hoạt cộng đồng của thôn đã xuống cấp, hư hại hoàn toàn và không thể sử dụng để tổ chức các hoạt động vui chơi, sinh hoạt văn hóa cho người dân, thì không được tính là có nhà văn hóa trong các câu hỏi này.

d) *Câu 20:* Không thu thập thông tin về mức độ kiên cố của các trường, điểm trường.

Tổng cục Thống kê thông báo để Cục Thống kê thống nhất thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cơ quan dân tộc cấp tỉnh;
- TTDL, DSLĐ, KHTC, XHMT;
- Lưu: VT, TTDL.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC THU THẬP DỮ LIỆU  
VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
THỐNG KÊ**

**Vũ Thị Thu Thủy**